

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHIÊM HÓA  
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 18-9-2020

V/v “Ly hôn, tranh chấp về  
nuôi con khi ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA - TỈNH TUYÊN QUANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thùy Trâm

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phạm Anh Tuấn

2. Ông Bùi Mạnh Hùng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hứa Thị Hanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hoá.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa tham gia phiên tòa:**  
Ông Ma Công Liêu - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án ly hôn thụ lý số 84/2020/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2020 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Hoàng Thị Ch, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Thôn N Ng, xã NH, huyện CH, tỉnh TQ.

2. *Bị đơn:* Anh Đặng Văn L, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Thôn N Ng, xã NH, huyện CH, tỉnh TQ; Hiện đang chấp hành án tại phân trại số 6, Trại giam Thanh Lâm, cục C10, Bộ Công an; Địa chỉ: Thị trấn Yên Cát, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

*(Các đương sự đều có đơn xin xét xử vắng mặt).*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, quan điểm trong quá trình giải quyết vụ án và tại đơn xin xét xử vắng mặt, nguyên đơn chị Hoàng Thị Ch trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Ch xác định chị và anh Đặng Văn L đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã NH, huyện CH, tỉnh TQ vào ngày 17/11/2011 trên tinh thần tự nguyện. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, trong làm ăn kinh tế và anh L nghiện ma túy, không chăm lo cho gia đình vợ con, mọi việc trong gia đình đều do chị gánh vác, kể cả vấn đề kinh tế. Đến năm 2016 thì anh L bị xử lý về hình sự về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và phải đi chấp hành án tại Trại giam Thanh Lâm với mức phạt là 06 năm tù, anh chị cũng chính thức sống ly thân từ đó. Hiện tại chị Ch xác định tình cảm vợ chồng đã hết, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh Đặng Văn L.

Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có sinh được 02 người con chung tên là Đặng Anh V, sinh ngày 28/5/2012 và Đặng Hoàng Thành N, sinh ngày 11/4/2016. Chị Ch đề nghị được trực tiếp nuôi cả hai con và không có yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản, đất đai, công nợ chung: Không đề nghị Tòa án giải quyết.

*Tại bản tự khai, đơn đề nghị và xin xét xử vắng mặt đề ngày 27/7/2020 anh Đặng Văn L trình bày:*

Anh và chị Hoàng Thị Ch kết hôn năm 2011 tại Ủy ban nhân dân xã NH, huyện CH, tỉnh TQ trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống và cư trú tại thôn NNg, xã NH, huyện CH, tỉnh TQ. Anh L xác định trong quá trình chung sống thì vợ chồng không phát sinh mâu thuẫn gì ngoài việc anh vi phạm pháp luật hình sự vào năm 2016 và phải đi chấp hành án tại trại giam Thanh Lâm, thị trấn Yên Cát, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Đến nay chị Ch có đơn xin ly với anh, anh xét thấy tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn nên anh đồng ý ly hôn với chị Hoàng Thị Ch.

Về con chung: Vợ chồng anh chị có sinh được 02 người con chung tên là Đặng Anh V, sinh ngày 28/5/2012 và Đặng Hoàng Thành N, sinh ngày 11/4/2016. Kể từ khi anh đi chấp hành án thì hai cháu vẫn ở với chị Ch. Anh nhất trí giao cả hai cháu cho chị Ch trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Sau này anh sẽ đề nghị Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con sau.

Về tài sản, đất đai, công nợ chung: Không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của nguyên đơn, bị đơn trong quá trình giải quyết vụ án đều đảm bảo đúng quy định; Về việc giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Áp dụng các Điều 51, 53, khoản 1 Điều 56, 57, 81, 83, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, các Điều 143, 144, 147, 228, 271, 273 của Bộ luật tố tụng Dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” của chị Hoàng Thị Ch: Xử cho chị Hoàng Thị Ch được ly hôn với anh Đặng Văn L.

- Về con chung: Giao cháu Đặng Anh V, sinh ngày 28/5/2012 và cháu Đặng Hoàng Thành N, sinh ngày 11/4/2016 cho chị Hoàng Thị Ch trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Đặng Văn L không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản, đất đai và công nợ chung: Các đương sự không đề nghị Tòa án giải quyết, do vậy không xem xét.

- Về án phí và quyền kháng cáo: Chị Hoàng Thị Ch phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (trong vụ án ly hôn) theo quy định. Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

#### *[1] Về pháp luật tố tụng.*

Chị Hoàng Thị Ch khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang giải quyết cho chị ly hôn với anh Đặng Văn L; anh Đặng Văn L có hộ khẩu thường trú tại thôn NNg, xã NH, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang. Căn cứ theo khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình về “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa đã tiến hành xác minh; thực hiện thủ tục ủy thác thu thập chứng cứ, tổng đạt văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên anh Đặng Văn L vẫn có đơn đề nghị giải quyết, xét xử vắng mặt, chị Hoàng Thị Ch có đơn xin xét xử vắng mặt. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa quyết định xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại các Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

#### *[2] Về việc xem xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.*

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Ch và Đặng Văn L có đủ điều kiện kết hôn theo quy định tại Điều 8 của Luật Hôn nhân và gia đình; có đăng ký kết hôn vào ngày 17/11/2011 tại Ủy ban nhân dân xã NH, huyện CH, tỉnh TQ nên được xác định là hôn nhân hợp pháp. Theo quan điểm của chị Ch thì vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, trong làm ăn kinh tế, anh L chơi bời, không chịu tu chí làm ăn. Đến năm 2016 thì anh L vi phạm pháp luật hình sự phải đi chấp hành án tại trại giam Như Xuân thuộc tỉnh Thanh Hóa, anh chị cũng sống ly thân từ năm 2016 đến nay. Còn theo anh L thì vợ chồng chỉ phát sinh mâu thuẫn khi anh vi phạm pháp luật hình sự và phải đi chấp hành án vào năm 2016. HĐXX thấy rằng, mặc dù có sự mâu thuẫn trong lời khai của các đương sự về thời điểm, nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn nhưng cả hai đương sự đều xác định tình cảm vợ chồng đã hết, không thể hàn gắn nên đều đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn. Như vậy, tình trạng hôn nhân của chị Ch, anh L đã lâm vào tình trạng trầm trọng, giữa anh L,

chị Ch đã không tồn tại một gia đình hạnh phúc, tiền bộ, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị Ch là xử cho chị Ch được ly hôn với anh Đặng Văn L.

[2.2] Về con chung: Chị Hoàng Thị Ch và anh Đặng Văn L có 02 con chung là Đặng Anh V, sinh ngày 28/5/2012 và Đặng Hoàng Thành N, sinh ngày 11/4/2016. Chị Ch có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung, anh L cũng nhất trí giao cả hai cháu V và N cho chị Ch trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Hiện tại anh L đang phải chấp hành hình phạt 06 (sáu) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại phân trại số 6, Trại giam Thanh Lâm, cục C10, Bộ Công an thuộc Thị trấn Yên Cát, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Xét nguyện vọng và điều kiện trực tiếp nuôi con của hai bên đương sự, HĐXX thấy rằng cần giao cháu Đặng Anh V và cháu Đặng Hoàng Thành N cho chị Hoàng Thị Ch trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình. Anh L không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trong trường hợp có sự thay đổi về điều kiện trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục ảnh hưởng đến quyền lợi về mọi mặt của con và các bên đương sự có yêu cầu thì Tòa án sẽ xem xét giải quyết bằng một vụ án khác theo quy định của pháp luật.

[2.3] Về tài sản, đất đai, công nợ chung: Các đương sự không đề nghị Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[3] Về án phí và quyền kháng cáo: Chị Hoàng Thị Ch phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (trong vụ án ly hôn); các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 143, 144, 147, 227, 228, 235, 266, 271 và 273 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 56, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

*Tuyên xử:* Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị Ch về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” đối với anh Đặng Văn L.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Hoàng Thị Ch được ly hôn với anh Đặng Văn L.

2. Về con chung: Giao cháu Đặng Anh V, sinh ngày 28/5/2012 và cháu Đặng Hoàng Thành N, sinh ngày 11/4/2016 cho chị Hoàng Thị Ch trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Đặng Văn L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

*Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.*

*Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.*

**3.** Về án phí dân sự sơ thẩm (trong vụ án ly hôn): Chị Hoàng Thị Ch phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0002635, ngày 25 tháng 02 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa. Anh Đặng Văn L không phải nộp án phí.

**4.** Về quyền kháng cáo: Chị Hoàng Thị Ch và anh Đặng Văn L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện Chiêm Hóa;
- UBND xã NH, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục THADS huyện Chiêm Hóa;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Thùy Trâm**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Mạnh Hùng - Phạm Anh Tuấn**

**Phạm Thị Thùy Trâm**

